

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày: 25-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Đăng Tuấn và ông Phạm Văn Tiến.

Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Tâm - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh.

Thư ký Tòa án hỗ trợ tại điểm cầu thành phần: Ông Đoàn Bá Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm: Ông Hoàng Thái Thoại - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Ngọc Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận và tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ - Công A huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

TRẦN VĂN T (Lượng), sinh năm 1987; Tại: Bình Thuận; Nơi cư trú: khu phố L T, thị trấn L T, huyện T L, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không ổn định; Trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Trần Văn A, sinh năm 1963 và bà Phan Thị Long V, sinh năm 1966; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 28/8/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” với thời hạn 18 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, tại Quyết định số 09/2019/QĐ-TA; Chấp hành xong ngày 21/4/2021; Nhân thân: Ngày 17/7/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 116/2012/HSST (đã được xóa án tích); Gia đình bị cáo có 03 anh em ruột, bị cáo là

con lớn nhất trong gia đình; Bị cáo có vợ là Huỳnh Thị Bích Th (đã ly thân), có 01 người con sinh năm 2018; Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang và bị tạm giữ từ ngày 11/3/2023 đến ngày 20/3/2023 chuyển sang tạm giam; Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công A huyện Tánh Linh. (Có mặt);

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại điểm cầu trung tâm:*

+ Trần Văn A, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Khu phố L T, thị trấn L T, huyện T L, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt);

+ Phan Thị Long V, sinh năm 1966; Nơi cư trú: Khu phố L T, thị trấn L T, huyện T L, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt);

- *Người làm chứng:* Lê Đăng Hải N, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Khu phố L H, thị trấn L T, huyện T L, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt);

- *Người chứng kiến:*

+ Trần Văn Th, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Khu phố L T, thị trấn L T, huyện T L, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt);

+ Nguyễn Thanh Tr, sinh năm 2002; Nơi cư trú: Khu phố Lạc Hóa 1, thị trấn L T, huyện T L, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt);

+ Bùi Thị Phương H, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Khu phố L T, thị trấn L T, huyện T L, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 06/3/2023, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà vợ chồng ông Trần Văn A và bà Phan Thị Long V thuộc Khu phố L T, thị trấn L T, huyện T L, tỉnh Bình Thuận có một số đối tượng tụ tập có biểu hiện mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy nên Công A thị trấn Lạc Tánh tổ chức lực lượng đến kiểm tra. Đến nơi, thấy ông A cùng bà V đang ở phòng khách phía trên nhà; ông A biết Công A thị trấn Lạc Tánh đến làm việc với TRẦN VĂN T (là con trai lớn của ông A) nên chỉ tay về hướng nhà dưới. Công A thị trấn Lạc Tánh đi xuống phía dưới nhà thì phát hiện thấy T và Lê Đăng Hải N đang đứng trước cửa phòng ngủ của T ở nhà dưới, khi thấy có lực lượng Công A thì N bỏ chạy ra phía cửa sau nhà trốn thoát. T dùng tay hắt 02 bịch ny lon màu trong suốt được hàn kín hai đầu có kích thước (0,3 x 1,1) cm và 01 ống hút nhựa kích thước (2,2 x 1,1 cm) để ở trên bàn gỗ ngay góc phòng xuống dưới nền nhà và ném 01 ống nhựa (dạng ống C sủi) bên trong có chứa 20 đoạn ống hút nhựa được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng có nhiều kích thước khác nhau xuống ngay vị trí nền xi măng ngay trước cửa ra vào phía sau nhà (cửa bếp).

Tiến hành kiểm tra nơi ở của TRẦN VĂN T đã phát hiện tại vị trí chân giường ngủ của T có 01 bọc ny lon được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng kích thước (5,4 x 5,2 cm); 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, kích thước (2,6 x 1 cm); 02 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 01 cái kéo bằng kim loại, 01 bật lửa màu xanh. Quá trình điều tra TRẦN VĂN T đã khai nhận T bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại kết luận giám định số 275/KL-KTHS ngày 13/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 (02 gói ny lon trong suốt đều được hàn kín hai đầu, kích thước lần lượt là (03 x 1,1) cm và (1,2 x 1,1) cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng) gửi giám định có khối lượng 0,1572 gam là Methamphetamine;

- Mẫu M2 (01 ống nhựa trong suốt đều được hàn kín hai đầu, kích thước (2,2 x 1,1 cm) bên trong chứa tinh thể màu trắng) gửi giám định có khối lượng 0,0517 gam là Methamphetamine;

- Mẫu M3 (20 ống nhựa trong suốt đều được hàn kín hai đầu có nhiều kích thước khác nhau, bên trong có chứa tinh thể màu trắng) gửi giám định có khối lượng 0,9337 gam là Methamphetamine;

- Mẫu M4 (01 gói ny lon màu trắng trong suốt đều được hàn kín hai đầu, kích thước (5,4 x 5,2 cm) bên trong chứa khối ny lon không rõ hình dạng; 01 ống nhựa màu trắng trong suốt đều được hàn kín hai đầu, kích thước (2,6 x 01 cm) bên trong chứa tinh thể màu trắng) gửi giám định có khối lượng 0,0502 gam là Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

- 02 gói ny lon trong suốt đều được hàn kín hai đầu, kích thước lần lượt là (03 x 1,1 cm) và (1,2 x 1,1 cm), đều đã cắt lấy mẫu; 01 ống nhựa trong suốt đều được hàn kín hai đầu, kích thước (2,2 x 1,1 cm), đã cắt lấy mẫu; 0,0981 gam mẫu M1 còn lại sau giám định. Được niêm phong trong túi ny lon dán giấy NIÊM PHONG SAU GIÁM ĐỊNH số 275/1 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Bình Thuận (Trong quá trình giám định mẫu M2 đã được phân tích hết);

- 20 (hai mươi) ống nhựa màu trong suốt đều được hàn kín hai đầu bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng gồm 09 ống có kích thước (2,3 x 1 cm); 01 ống kích thước (3 x 1 cm); 03 ống có kích thước (2,2 x 1 cm); 06 ống có kích thước (2,1 x 1 cm); 01 ống có kích thước (2 x 1 cm); 01 gói màu bạc có kích thước (2 x 3 cm), bên trong có chứa nhiều cuộn ny lon; 0,8702 gam mẫu M3 còn lại sau giám định. Được niêm phong trong túi ny lon dán giấy NIÊM PHONG SAU GIÁM ĐỊNH số 275/2 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Bình Thuận;

- 01 (một) gói ny lon màu trắng trong được hàn kín hai đầu, kích thước 5,4 x 5,2 cm), bên trong gói ny lon chứa khối ny lon không rõ hình dạng; 01 ống nhựa màu trắng trong, được hàn kín hai đầu, kích thước (2,6 x 01 cm), đã cắt lấy mẫu. Được niêm phong trong túi ny lon dán giấy NIÊM PHONG SAU GIÁM ĐỊNH số 275/3 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Bình Thuận (Trong quá trình giám định mẫu M4 đã được phân tích hết);

- 02 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy; 01 cái kéo bằng kim loại, 01 bật lửa màu xanh.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số tiền 4.120.000 đồng thu giữ của TRẦN VĂN T, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, do không liên quan đến hành vi nên đã trả lại cho TRẦN VĂN T và bà Phan Thị Long V là mẹ ruột của TRẦN VĂN T.

Đối với Lê Đăng Hải N khi phát hiện thấy lực lượng Công A đã bỏ chạy thoát, quá trình xác minh không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cùng với TRẦN VĂN T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý.

Quá trình điều tra TRẦN VĂN T khai nhận T bộ nguồn gốc số ma túy bị Công A thu giữ là mua của một người thanh niên tên Tài ở xã Suối Kiết, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công A huyện Tánh Linh đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch.

Tại Bản cáo trạng số 29/CT-VKSTL-HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh truy tố bị cáo TRẦN VĂN T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- *Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh:* Giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo TRẦN VĂN T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo TRẦN VĂN T mức án từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với các vật chứng đã thu giữ trong vụ án là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- *Ý kiến của bị cáo*: Không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- *Ý kiến của người có quyền và nghĩa vụ liên quan*: Ông Trần Văn A và bà Phan Thị Long V (là cha mẹ của bị cáo TRẦN VĂN T) đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công An huyện Tánh Linh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ nhất nhưng vắng mặt; Xét thấy, lời khai của người làm chứng đã được thu thập đầy đủ, hợp pháp thể hiện tại hồ sơ vụ án; Việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến nội dung và bản chất của vụ án, không gây trở ngại cho việc xét xử, do đó căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo TRẦN VĂN T đều khai nhận T bộ hành vi như Bản cáo trạng đã quy kết: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản sự việc; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, vật chứng đã thu giữ trong vụ án, lời khai tại Cơ quan điều tra; Bản kết luận định giám định; phù hợp lời khai của những người có quyền và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 14 giờ 40 phút, ngày 06/3/2023, tại nhà của vợ chồng ông Trần Văn A, bà Phan Thị Long V ở Khu phố L T, thị trấn L T, huyện T L, tỉnh Bình Thuận, Công An thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh phát hiện bắt quả tang TRẦN VĂN T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng đã được giám định 1,1928 gam là Methamphetamine (ma túy đá). Mục đích tàng trữ để T sử dụng.

Xét thấy, TRẦN VĂN T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn T nhận thức được rằng hành vi tàng trữ trái phép ma túy dưới bất cứ hình thức

nào cũng là hành vi vi phạm pháp luật và bị nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều khẳng định bản thân bị cáo có sử dụng ma túy và đã từng bị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo vẫn không tu dưỡng bản thân, không từ bỏ được chất ma túy mà còn tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn T có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định về tội tàng trữ trái phép chất ma túy như sau:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc T bộ tài sản.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, là mầm mống phát sinh các tội phạm khác và là tệ nạn lớn trong cộng đồng và xã hội; Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị kết án nhưng không chịu tu dưỡng để rèn luyện bản thân, phần đầu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội mà trái lại còn tiếp tục phạm tội với tích chất, mức độ ngày càng nguy hiểm hơn. Do đó, xét thấy cần thiết phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo hiện đang phải chăm sóc con nhỏ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng khi quyết định

hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung (*phạt tiền*): Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 02 gói ny lon trong suốt đều được hàn kín hai đầu, kích thước lần lượt là (03 x 1,1 cm) và (1,2 x 1,1 cm), đều đã cắt lấy mẫu; 01 ống nhựa trong suốt được hàn kín hai đầu, kích thước (2,2 x 1,1 cm), đã cắt lấy mẫu; 0,0981 gam mẫu M1 còn lại sau giám định. Được niêm phong trong túi ny lon dán giấy NIÊM PHONG SAU GIÁM ĐỊNH số 275/1 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Bình Thuận (Trong quá trình giám định mẫu M2 đã được phân tích hết); Xét là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 20 (hai mươi) ống nhựa màu trong suốt được hàn kín hai đầu bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng gồm 09 ống có kích thước (2,3 x 1 cm); 01 ống kích thước (3 x 1 cm); 03 ống có kích thước (2,2 x 1 cm); 06 ống có kích thước (2,1 x 1 cm); 01 ống có kích thước (2 x 1 cm); 01 gói màu bạc có kích thước (2 x 3 cm), bên trong có chứa nhiều cuộn ny lon; 0,8702 gam mẫu M3 còn lại sau giám định. Được niêm phong trong túi ny lon dán giấy NIÊM PHONG SAU GIÁM ĐỊNH số 275/2 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Bình Thuận; Xét là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) gói ny lon màu trắng trong suốt được hàn kín hai đầu, kích thước 5,4 x 5,2 cm), bên trong gói ny lon chứa khối ny lon không rõ hình dạng; 01 ống nhựa màu trắng trong, được hàn kín hai đầu, kích thước (2,6 x 01 cm), đã cắt lấy mẫu. Được niêm phong trong túi ny lon dán giấy NIÊM PHONG SAU GIÁM ĐỊNH số 275/3 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Bình Thuận (Trong quá trình giám định mẫu M4 đã được phân tích hết); Xét là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 02 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy; 01 cái kéo bằng kim loại, 01 bật lửa màu xanh. Xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số tiền 4.120.000 đồng thu giữ của TRẦN VĂN T, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, do không liên quan đến hành vi nên đã trả lại cho TRẦN VĂN T và bà Phan Thị Long V là mẹ ruột của TRẦN VĂN T là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với Lê Đăng Hải N khi phát hiện thấy lực lượng Công A đã bỏ chạy thoát, quá trình xác minh không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cùng với TRẦN VĂN T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Quá trình điều tra TRẦN VĂN T khai nhận T bộ nguồn gốc số ma túy bị Công A thu giữ là mua của một người thanh niên tên Tài ở xã Suối Kiết, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công A huyện Tánh Linh đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được, không xử lý nên không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo TRẦN VĂN T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 136; Điều 260; Điều 290; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Căn cứ vào c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Tuyên bố: Bị cáo TRẦN VĂN T (Lượng) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: TRẦN VĂN T 03 (ba) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 11/3/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy:

- 02 gói ny lon trong suốt đều được hàn kín hai đầu, kích thước lần lượt là (03 x 1,1 cm) và (1,2 x 1,1 cm), đều đã cắt lấy mẫu; 01 ống nhựa trong suốt được hàn kín hai đầu, kích thước (2,2 x 1,1 cm), đã cắt lấy mẫu; 0,0981 gam mẫu M1 còn lại sau giám định. Được niêm phong trong túi ny lon dán giấy NIÊM PHONG SAU GIÁM ĐỊNH số 275/1 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Bình Thuận (Trong quá trình giám định mẫu M2 đã được phân tích hết);

- 20 (hai mươi) ống nhựa màu trong suốt được hàn kín hai đầu bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng gồm 09 ống có kích thước (2,3 x 1 cm); 01 ống kích thước (3 x 1 cm); 03 ống có kích thước (2,2 x 1 cm); 06 ống có kích thước (2,1 x 1 cm); 01 ống có kích thước (2 x 1 cm); 01 gói màu bạc có kích thước (2 x 3 cm), bên trong có chứa nhiều cuộn ny lon; 0, 8702 gam mẫu M3 còn lại sau giám định. Được

niêm phong trong túi ny lon dán giấy NIÊM PHONG SAU GIÁM ĐỊNH số 275/2 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Bình Thuận;

- 01 (một) gói ny lon màu trắng trong được hàn kín hai đầu, kích thước 5,4 x 5,2 cm), bên trong gói ny lon chứa khối ny lon không rõ hình dạng; 01 ống nhựa màu trắng trong, được hàn kín hai đầu, kích thước (2,6 x 01 cm), đã cắt lấy mẫu. Được niêm phong trong túi ny lon dán giấy NIÊM PHONG SAU GIÁM ĐỊNH số 275/3 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Bình Thuận (Trong quá trình giám định mẫu M4 đã được phân tích hết);

- 02 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy; 01 cái kéo bằng kim loại, 01 bật lửa màu xanh. Xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tất cả các vật chứng nêu trên hiện có tại Kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/7/2023.

4. Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo TRẦN VĂN T phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa tại điểm cầu thành phần có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/7/2023); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa tại điểm cầu trung tâm có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/7/2023);

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PV 06 - Công A tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- Cơ quan CSĐT - Công A Tánh Linh;
- Chi cục THADS huyện Tánh Linh;
- UBND thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận (thay thông báo);
- Các bị cáo, người tham gia tố tụng (để tổng đạt);
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Bình

